

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THUẾ VÀ KẾ TOÁN THUẾ

Số tín chỉ: 04
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**Trình độ đào tạo: Đại học****Ngành đào tạo: Kế toán****1. Tên học phần:** Thuế và kế toán thuế**2. Mã học phần:** KETOAN 059**3. Số tín chỉ:** 4 (2,2)**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba**5. Phân bổ thời gian**

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành

- Tự học: 120 giờ

6. Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên phải học xong môn Kế toán doanh nghiệp và môn Luật kế toán.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	Quynhnguyen.neu@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	Lyvu1985@gmail.com
3	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	Duongkhanh2010@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Thuế và kế toán thuế là một môn khoa học xã hội, nó phản ánh bản chất và nội dung hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các khoản thuế phải nộp cho ngân sách nhà nước. Học phần thuế và kế toán thuế trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung, phương pháp khai báo thuế trong doanh nghiệp và tính toán các khoản thuế phải nộp

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản của kế toán thuế giá trị gia tăng (GTGT), kế toán thuế xuất nhập khẩu, kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt, kế toán thuế thu nhập cá nhân, kế	2	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
	toán thuế thu nhập doanh nghiệp.		
MT1.2	Vận dụng tài khoản sử dụng, nguyên tắc hạch toán, phương pháp hạch toán để hạch toán toán, ghi sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập các mẫu bảng liên quan đến kế toán thuế trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.	3	[1.2.1.2a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng định khoản, ghi sổ được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập cá nhân.	4	[1.2.2.1]
MT2.1	Có khả năng định khoản, ghi sổ được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập cá nhân.	4	
MT2.1	Có khả năng định khoản, ghi sổ được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập cá nhân.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng luật thuế, luật kế toán.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		

CDR học phần	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CĐR1.1	Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, các trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp.	3	[2.1.4]
CĐR1.2	Trình bày được phương pháp kế toán thuế GTGT, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp.	4	
CĐR1.3	Trình bày được phương pháp kê khai thuế GTGT, thuế TNCN, thuế TNDN.	3	
CĐR1.4	Xác định được tổng thu nhập, thu nhập miễn thuế, thu nhập chịu thuế, các khoản giảm trừ, thu nhập tính thuế thu nhập cá nhân.	4	
CĐR1.5	Trình bày được các khoản chi phí không hợp lý, chi phí hợp lý, nhuận tính thuế thu nhập doanh nghiệp.	4	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Tính toán được các số liệu dùng ghi sổ kế toán.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Phân biệt được các phương pháp tính thuế GTGT, các trường hợp tính thuế TTĐB, thuế XNK. Phân biệt được các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân. Lập được hồ sơ quyết toán thuế GTGT, TTĐB, XNK, TNCN, TNDN.	3	
CĐR2.3	Vận dụng Luật thuế, luật kế toán, chế độ kế toán trong tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị và truyền đạt, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn.	3	
CĐR2.4	Tính toán được các số liệu dùng ghi sổ kế toán.	3	
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	5	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	5	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1					CDR2				CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chương 1. Kế toán thuế GTGT 1.1. Thuế GTGT 1.2. Kế toán thuế GTGT	3	5					5			3	3
2	Chương 2. Kế toán thuế xuất nhập khẩu 2.1. Những vấn đề chung về thuế xuất nhập khẩu 2.2. Nội dung phạm vi áp dụng 2.3. Miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu 2.4. kê khai thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2.5. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu	3			3		3		5		3	3
3	Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt 3.1. Những vấn đề chung về thuế tiêu thụ đặc biệt 3.2. Nội dung phạm vi áp dụng 3.3. Căn cứ và phương pháp tính thuế tiêu thụ đặc biệt 3.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế 3.5. Hướng dẫn lập tờ khai thuế và các bảng có liên quan 3.6. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt		3			4					3	3
4	Chương 4. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1. Những vấn đề chung về kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp 4.2. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp			4				3			3	3
5	Chương 5. Thuế thu nhập cá nhân 5.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về thu nhập cá nhân				3				3		3	3

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CĐR1					CĐR2				CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 1.5	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 2.4	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	5.2. Phương pháp tính thuế thu nhập cá nhân phải nộp 5.3. Đăng ký thuế, khấu trừ thuế, khai thuế, quyết toán thuế, hoàn thuế											

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	+Hình thức: Vấn đáp +Thời điểm: Các giờ học trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4.	CĐR3.1, CĐR3.2.	Trung bình cộng các điểm đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần.	01 điểm	30%	+Hình thức: Tự luận; +Thời gian: 90 phút; +Thời điểm: Giờ học 19, 20 trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài kiểm tra
3	Điểm thi kết thúc học phần.	01 điểm	50%	+Hình thức: Tự luận; +Thời gian: 90 phút; +Thời điểm: Theo lịch thi học kỳ	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài thi

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Ý thức, thái độ học tập: Sinh viên đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ tiết, nghỉ học có phép, có thái độ tích cực trong giờ học, có đóng góp ý kiến xây dựng bài, có tinh thần tự học, hỗ trợ bạn cùng lớp trong học tập, tổ chức học nhóm.

- Về nghiên cứu tài liệu: Sinh viên đọc trước tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên trước khi đến lớp.

- Kiểm tra đánh giá: Sinh viên phải hoàn thành các bài tập được giao, đạt chất lượng theo yêu cầu của giảng viên; tham gia đầy đủ, đạt chất lượng các bài kiểm tra trên lớp và thi kết thúc học phần.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu chính:

[1] - Đại học Sao Đỏ (2022), *Giáo trình Thuế và kế toán thuế*.

[2]. TS Vũ Thị Kim Anh (2021), *Kế toán thuế trong doanh nghiệp và kỹ năng quyết toán thuế*, NXB tài chính.

- Tài liệu tham khảo:

[3]. TS. Phan Hữu Nghị, PGS.TS. Nguyễn Thị Bất (2019), *Giáo trình thuế*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>Chương 1. Kế toán thuế giá trị gia tăng</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, các trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế GTGT. Trình bày được phương pháp kế toán thuế GTGT, phương pháp kê khai thuế GTGT. Tính được số thuế GTGT đầu ra, thuế GTGT đầu vào, thuế GTGT được khấu trừ, thuế GTGT phải nộp. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế GTGT. Lập được các tờ khai thuế GTGT hàng tháng, quý, năm.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Thuế giá trị gia tăng</p> <p>1.1.1. Những vấn đề chung</p> <p>1.1.2. Căn cứ tính thuế giá trị gia tăng</p> <p>1.1.3. Phương pháp tính thuế giá trị gia tăng</p> <p>1.1.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế giá trị gia tăng</p> <p>1.1.5. Hướng dẫn sử dụng hóa đơn</p>	24 (8LT, 16TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét và đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 1;</p> <p>[2]: Chương 1;</p> <p>[3]: Chương 1; 2 ; 4</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p>	CĐR1.1, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>1.1.6. Hướng dẫn lập sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng</p> <p>1.2. Kế toán thuế giá trị gia tăng</p> <p>1.2.1. Kế toán thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế</p> <p>1.2.2. Kế toán thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp</p> <p>Bài tập chương 1</p> <p>Bài thực hành số 01: Kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng.</p> <p>Bài thực hành số 01 (tiếp): Kê khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.</p> <p>Bài thực hành số 01 (tiếp): Kê khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp.</p>			
2	<p>Chương 2. Kế toán thuế xuất nhập khẩu</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, các trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế XNK. Trình bày được phương pháp kế toán thuế XNK, phương pháp kê khai thuế XNK. Tính được số thuế NK, thuế XK, thuế XNK phải nộp, thuế XNK được bù trừ. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế XNK. Lập được các tờ khai thuế XNK hàng tháng, quý, năm.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Những vấn đề chung về thuế xuất nhập khẩu</p> <p>2.2. Nội dung phạm vi áp dụng</p> <p>2.3. Miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu</p>	18 (6LT, 12TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm. + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét và đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: <ul style="list-style-type: none"> [1]: Chương 2; [2]: Chương 2; [3]: Chương 3; + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 2, Bài 2.1- 2.4. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>2.4. kê khai tính thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu</p> <p>2.5. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu</p> <p>2.5.1. Tài khoản sử dụng</p> <p>2.5.2. Phương pháp hạch toán thuế nhập khẩu</p> <p>2.5.3. Phương pháp hạch toán thuế xuất khẩu</p> <p>2.5.4. Kế toán ủy thác thuế xuất nhập khẩu</p> <p>Bài tập chương 2</p> <p>Bài thực hành số 02: kê khai thuế xuất, nhập khẩu.</p> <p>Bài thực hành số 02 (tiếp): kê khai, nộp thuế xuất khẩu.</p> <p>Bài tập thực hành số 02 (tiếp): kê khai, nộp thuế nhập khẩu.</p>			
3	<p>Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, các trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế TTĐB. Trình bày được phương pháp kế toán thuế TTĐB, phương pháp kê khai thuế TTĐB. Tính được số thuế TTĐB phát sinh, thuế TTĐB phải nộp, thuế TTĐB được bù trừ. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế TTĐB. Lập được các tờ khai thuế TTĐB hàng tháng, quý, năm.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Những vấn đề chung về thuế tiêu thụ đặc biệt</p> <p>3.2. Nội dung phạm vi áp dụng</p> <p>3.3. Căn cứ và phương pháp tính</p>	12 (4LT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm. + Đưa nội dung tranh luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Nhận xét và đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3; [3]: Chương 3 + Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm trong [1]: Chương 3, Bài 3.1-3.3. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>thuế tiêu thụ đặc biệt</p> <p>3.4. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán, hoàn thuế</p> <p>3.5. Hướng dẫn lập tờ khai thuế và các bảng có liên quan</p> <p>3.6. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt</p> <p>Bài tập chương 3</p> <p>Kiểm tra giữa học phần</p> <p>Bài thực hành số 03: Kê khai và nộp thuế TTĐB.</p> <p>Bài thực hành số 03 (tiếp): Kê khai thuế TTĐB.</p> <p>Bài thực hành số 03 (tiếp): Kê khai và quyết toán thuế TTĐB.</p>			
4	<p>Chương 4. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, các trường hợp được miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế TNDN. Trình bày được phương pháp kế toán thuế TNDN, phương pháp kê khai thuế TNDN. Tính được số thuế TNDN phát sinh, thuế TNDN phải nộp. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế TNDN. Lập được các tờ khai thuế TNDN.</p> <p>4.1. Những vấn đề chung về kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Tác dụng</p> <p>4.1.3. Đối tượng không thuộc diện chịu thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.4. Căn cứ tính thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.1.5. Căn cứ tính thuế thu nhập</p>	18 (4LT, 12TH 2KT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét và đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: <p>[1]: Chương 4; [3]: Mục 4.3-4.4.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 4, Bài 4.1-4.3. + Làm bài kiểm tra giữa học phần. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	doanh nghiệp 4.1.6. Miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp 4.1.7. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán thuế 4.1.8. Hướng dẫn lập tờ khai tự quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp 4.2. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp Kiểm tra giữa học phần Bài thực hành số 04: Kê khai các khoản thu nhập của doanh nghiệp. Bài thực hành số 04 (tiếp): Kê khai các khoản chi phí của doanh nghiệp. Bài thực hành số 04 (tiếp): Lập tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp.			
5	Chương 5. Thuế thu nhập cá nhân Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, thu nhập tính thuế, thu nhập chịu thuế, các khoản giảm trừ, thu nhập không chịu thuế TNCN. Trình bày được phương pháp kê toán thuế TNCN, phương pháp kê khai thuế TNCN. Tính được số thuế TNCN phát sinh, thuế TNCN phải nộp. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế TNCN. Lập được các tờ khai thuế TNCN theo tháng, quý, tờ khai quyết toán năm. 5.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về thu nhập cá nhân 5.1.1. Khái niệm thuế thu nhập cá nhân 5.1.2. Đối tượng nộp thuế 5.1.3. Thu nhập chịu thuế 5.1.4. Thu nhập được miễn thuế	18 (6LT, 12TH)	Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích các khái niệm, bản chất. + Đưa nội dung tranh luận. + Tổ chức thảo luận + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm. + Nhận xét và đánh giá. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5; [2]: Chương 9 + Lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 5, Bài 5.1-5.3.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	5.1.5. Giảm thuế 5.1.6. Quy đổi thu nhập chịu thuế ra Đồng Việt Nam 5.1.7. Kỳ tính thuế 5.1.8. Căn cứ tính thuế 5.2. Phương pháp tính thuế thu nhập cá nhân phải nộp 5.3. Đăng ký thuế, khấu trừ thuế, khai thuế, quyết toán thuế, hoàn thuế Bài tập chương 5 Bài thực hành số 05: Kê khai các khoản thu nhập của người lao động. Bài thực hành số 05 (tiếp): Kê khai thuế thu nhập cá nhân. Bài thực hành số 05 (tiếp): Kê khai người phụ thuộc.			

Hải Dương, ngày 09 tháng 08 năm 2022

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết